PHIẾU BÀI TẬP SỐ 1

# CHÍNH TẢ:

* Viết bài “Trẻ con ở Sơn Mỹ” (SGK tập 2/ trang 165): từ đầu đến *hạt gạo của trời.*

(Viết vào vở Chính tả, tuần 35)

* Viết đoạn văn khoảng 5 câu (dựa vào nội dung và những hình ảnh gợi ra từ bài thơ Trẻ con ở Sơn Mỹ.

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

1. **LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**Làm tiết 1 Vở Luyện từ và câu, tập 2/ trang 77.**

**BÀI ĐỌC THẦM:**

**TRIỀN ĐÊ TUỔI THƠ**

Tuổi thơ tôi với con đê sông Hồng gắn liền như hình với bóng, tựa hai người bạn thân thiết suốt ngày quấn quýt bên nhau. Từ lúc chập chững biết đi, mẹ đã dắt tôi men theo bờ cỏ chân đê. Con đê thân thuộc đã nâng bước, dìu dắt và tôi luyện cho những bước chân của tôi ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời. Chẳng riêng gì tôi, mà hầu hết những đứa nhỏ sinh ra ở trong làng đều coi con đê là bạn. Chúng cũng nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc. Tuổi học trò, cứ sáng cắp sách tới trường, chiều về cả hội lại lùa tất cả trâu, bò lên đê cho chúng gặm cỏ và tha hồ vui chơi đợi khi hoàng hôn xuống trở về làng. Những đêm trăng thanh gió mát lên đê trải chiếu nằm đếm sao trời mới tuyệt và thú làm sao. Tôi nhớ nhất là những đêm Trung thu, người lớn trong làng tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui và không khí của lễ hội trẻ em kéo dài tưởng như bất tận...

Năm tháng qua đi, những lối mòn chạy xéo ngoằn ngoèo từ chân lên tới mặt đê đã in dấu biết bao bàn chân của các thế hệ sớm hôm đi về. Đời người ai cũng có nhiều đổi thay qua thời gian, song con đê vẫn gần như nguyên vẹn, vẫn sừng sững chở che bao bọc lấy dân làng tôi cũng như cả một vùng rộng lớn.

... Xa quê cả bao năm trời, mùa lũ này tôi mới trở lại quê hương, trở lại làng quê đã sinh ra và nuôi tôi lớn khôn. Con đê vẫn đấy, màu xanh của cỏ mượt mà vẫn đấy. Tôi tần ngần dạo gót trên chiều dài của con đê chạy suốt từ điếm canh đê này tới điếm canh đê kia và mường tượng nhớ về những kỉ niệm của một thời xa xăm...

**Theo *Nguyễn Hoàng Đại***

Học sinh đọc thầm bài : **“Triền đê tuổi thơ”** rồi trả lời các câu hỏi.

1/ Hình ảnh nào ở làng quê gắn bó thân thiết với tác giả “như hình với bóng” ?

1. Đêm trăng.
2. Đồng ruộng.
3. Con đê.
4. Trường học.

2/ Tác giả và các bạn nhỏ thường làm gì trên con đê vào mỗi buổi chiều ?

1. Chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê.
2. Lùa tất cả trâu, bò lên đê cho chúng gặm cỏ và tha hồ vui chơi đợi khi hoàng hôn xuống trở về làng.
3. Trải chiếu nằm đếm sao trời.
4. Bày cỗ Trung thu.

3/ Tại sao các bạn nhỏ coi con đê là bạn?

1. Vì các bạn nhỏ thường vui chơi trên đê.
2. Vì con đê đã ngăn nước lũ cho dân làng.
3. Vì ai vào làng cũng phải đi qua con đê.
4. Vì con đê gợi nhớ về những kỉ niệm của một thời xa xăm.

4/ Sau bao năm xa quê, lúc trở về, tác giả nhận ra con đê:

1. Đã có nhiều thay đổi .
2. Gần như vẫn như xưa.
3. Không còn nhận ra con đê nữa.
4. Đẹp hơn trước rất nhiều.

5/ Nội dung bài văn này là gì ?

................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................

6/ Dấu phẩy trong câu **“Từ lúc chập chững biết đi, mẹ đã dắt tôi men theo bờ cỏ chân đê.”** có tác dụng gì ?

1. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.
2. Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu.
3. Ngăn cách các vế trong câu ghép.
4. Ngăn cách các chủ ngữ trong câu.

7/ Trong hai câu văn:“Chẳng riêng gì tôi, mà hầu hết những đứa nhỏ sinh ra ở trong làng đều coi con đê là bạn. **“Chúng cũng nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc.”** câu in đậm liên kết với câu đứng trước nó bằng cách nào ?

1. Thay thế từ ngữ.
2. Lặp từ ngữ.
3. Dùng từ ngữ nối.
4. Thay thế từ ngữ và lặp từ ngữ.

8/ Từ nào sau đây **không** đồng nghĩa với từ “trẻ em” ?

1. trẻ thơ.
2. thiếu nhi.
3. thanh niên.
4. nhi đồng.

9/ Em hiểu câu **“Tre non dễ uốn”** như thế nào ?

1. Dạy trẻ từ lúc còn nhỏ dễ hơn.
2. Lớp trước già đi, có lớp sau thay thế.
3. Còn ngây thơ, dại dột, chưa biết suy nghĩ chín chắn.
4. Trẻ còn nhỏ nên cả nhà yêu thương.

10/ Đặt câu ghép có cặp quan hệ từ : **Tuy …….nhưng….**

................................................................................................................................................................

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 2

1. **LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**Làm tiết 2 Vở Luyện từ và câu, tập 2/ trang 78.**

1. **TẬP LÀM VĂN:**

**Em chọn 1 trong các đề sau (Làm vào Vở Rèn KN TLV tập 2/ trang 76):**

* 1. **Em hãy miêu tả cô giáo (hoặc thầy giáo) của em trong một giờ học mà em nhớ nhất.**
  2. **Em hãy miêu tả một người thân trong gia đình khi đang làm việc.**
  3. **Em hãy miêu tả người bạn thân của em khi đang học bài.**

**BÀI ĐỌC THẦM:**

**Cầu tre lắc lẻo**

Ngày tôi tập tễnh gót nhỏ đến trường đi qua chiếc cầu tre mong manh. Sáng nào bà ngoại cũng dẫn tôi qua tận chân cầu bên kia sông để đến trường.

Khi bàn chân tôi tiếp đất, ngoại còn kéo tôi vào lòng, thơm lên trán: “Thằng Út đi học xong nhớ về ngay, ngoại đợi đấy!”. Vậy mà sau giờ học, tôi cùng lũ bạn vứt cặp sách dưới gốc dừa, say mê bắn bi. Ngoại ngồi dưới gốc đa như bà tiên tóc trắng, đợi chờ đưa tôi với cái nhìn hiền hậu, bao dung: “Út ơi! Có đói bụng lắm không con?”. Tôi mân mê bàn tay nhăn nheo của ngoại, cười hì hì: “Ngoại đói thì có, con ăn cả chục viên bi, mừng quá, không thấy đói”. Ngoại xoa đầu tôi, mắng yêu: “Cha mày! Chỉ giỏi ham chơi”.

Tôi không nhớ có bao nhiêu ngày tháng nắng mưa ngoại đưa tôi qua lại trên chiếc cầu tre lắc lẻo ấy. Dòng sông thì trẻ mãi, nhưng chiếc cầu già đi và ngoại tôi cũng bắt đầu mỏi gối chồn chân. Năm cuối bậc tiểu học, tôi lại là người thường dắt ngoại qua sông đi thăm dì tôi. Rồi ngoại về cõi vĩnh hằng trong một chiều trời lất phất mưa. Nước mưa và nước mắt tôi hòa vào nhau mặn chát.

Sau ngày ngoại mất, cứ mỗi lần tan trường, tôi lại nhớ ngoại da diết. Mỗi khi đến bến sông, đôi chân tôi chậm lại, mắt đăm đắm nhìn về gốc đa già cỗi. Tôi lớn lên, chiếc cầu tre thay đổi bao lần. Song, mỗi bước đi, tôi vẫn còn nhớ lời ngoại dặn: “Thằng Út cứ bám chặt tay bà mà đi”. Bà ngâm ngợi: “Ví dầu cầu ván đóng đinh – Cầu tre lắc lẻo gập ghềnh khó đi”.

Chiếc cầu tre quê tôi đã thay bằng chiếc cầu đúc bê tông. Song, tôi không thể nào quên chiếc cầu tre mà tôi đã chập chững vào đời có bàn tay dắt dìu của ngoại.

# Trần Quốc Cưỡng

Dựa vào nội dung bài đọc thầm: **“Cầu tre lắc lẻo”,** khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (các câu 1, 2, 3, 6, 8)

# Người mà ngày ngày đưa đón tác giả mỗi khi đến trường và tan học là:

* 1. mẹ.
  2. ba và mẹ.
  3. bà ngoại.
  4. mẹ và ngoại.

# Sau giờ học, tác giả thường hay làm gì ?

* 1. ngồi bên kia cầu để chờ ngoại đón về.
  2. vứt cặp sách dưới gốc dừa, say mê chơi bắn bi mặc cho ngoại chờ đợi.
  3. cùng lũ bạn rủ nhau chơi bắn bi và đi tắm ở bến sông.
  4. cùng lũ bạn rủ nhau đi bắt cá, tắm sông mặc cho ngoại chờ đợi.

# Vì sao khi đi học về đến bến sông, tác giả đi chậm lại, mắt đăm đắm nhìn về phía gốc đa già ?

* 1. Vì bà mất, tác giả nhớ bà, nhớ lại những ngày bà đưa đón mình tại nơi này.
  2. Vì tác giả muốn gặp lại bà tiên tóc trắng hiền hậu để xin một điều ước.
  3. Vì chính tại nơi đây tác giả thường bắt cá, tắm sông cùng với lũ bạn.
  4. Vì bến sông và cây đa già là hình ảnh thân quen gắn bó với tác giả.

# Sau ngày ngoại mất, tác giả cảm nhận được điều gì ?

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

# Em có suy nghĩ gì về nhân vật “tôi” trong câu chuyện ?

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

# Từ “*chân*” trong từ ngữ nào sau đây được dùng với nghĩa chuyển ?

* 1. bàn ***chân***.
  2. mỏi ***chân***.
  3. ***chân*** cầu.
  4. đôi ***chân***.

1. **Dấu phẩy trong câu: “**Năm cuối bậc tiểu học, tôi lại là người thường dắt ngoại qua sông đi thăm dì tôi.**” có tác dụng gì ?**

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

# Dòng nào dưới đây gồm các từ đồng nghĩa với từ “*trẻ em*”

* 1. trẻ con, trẻ thơ, thanh niên.
  2. thiếu nhi, người lớn, nhi đồng.
  3. thiếu niên, thanh niên, nhi đồng.
  4. trẻ con, trẻ thơ, thiếu nhi.

1. **Hai câu: “**Chiếc cầu tre quê tôi đã thay bằng chiếc cầu đúc bê tông. Song, tôi không thể nào quên chiếc cầu tre mà tôi đã chập chững vào đời có bàn tay dắt dìu của ngoại.**” được liên kết với nhau bằng cách nào ?**

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

# Đặt một câu ghép nói về tình yêu quê hương, có sử dụng cặp quan hệ từ.

...............................................................................................................................................................

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 3

# I. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

**Làm tiết 7 Vở Luyện từ và câu, tập 2/ trang 79.**

**BÀI ĐỌC THẦM:**

**Nhà địa lí học**

Thấy Minh Gia vừa vào nhà đã phóng thẳng lên căn phòng nhỏ của mình làm bài tập, mẹ rất vui. Mẹ vội xuống bếp chuẩn bị bữa ăn thật ngon cho con trai.

* Gia xuống ăn cơm đi con! – Ba mẹ cùng đẩy cửa vào và mỉm cười nói. Gia giục:
* Ba mẹ lại đây! – Miệng nói nhưng Gia vẫn nằm bò trên bàn cắm cúi viết.

Ba mẹ liền bước tới nhình xem, thì ra Gia đang hí hoáy vẽ chi chít trên tờ giấy trắng những đường nét ngoằn ngoèo, thoạt nhìn giống như … một tấm bản đồ.

* Bài tập gì vậy con? – Mẹ ngạc nhiên hỏi.
* Không phải bài tập, là tấm bản đồ con vẽ đấy! – Gia đáp.
* Con vẽ bản đồ gì thế? – Đến lượt ba tròn mắt hỏi cậu.
* Bản đồ nhà mình đó! Ba không nhận ra ạ? Rồi con sẽ chỉ cho ba xem. – Gia đáp.

Cuối cùng Minh Gia cũng vẽ xong. Cậu mang tấm bản đồ xuống bếp trải rộng trên bàn ăn, rồi hớn hở nói:

* Con mới phát hiện ra một điều, có đến sáu con đường dẫn từ nhà mình tới trường đấy. Con đã đặt tên cho sáu con đường này rồi, là đường Nguyên Soái, đường Tướng Quân, đường Tổng Thống…

Ba giúp Gia in tấm bản đồ cậu vẽ ra 10 bản. Khoái chí, Gia xem tới xem lui rồi vội cất kĩ vào cặp, để ngày mai mang theo tặng các bạn.

Tới lớp, Gia đem những tấm bản đồ ra, cô giáo nói:

* Cô muốn mua một tấm bản đồ nhà em.

Minh Gia ngạc nhiên quá đỗi, chỉ biết tròn mắt nhìn cô.

* Cô muốn mua một tấm thật mà! – Cô giáo mỉm cười nói tiếp. – Vì chỉ có tấm bản đồ này là do học trò của cô vẽ nên cô thấy tự hào lắm!

Cô giáo đón tấm bản đồ xem rất tỉ mỉ. Xem xong, cô tươi cười bảo:

* Thật tuyệt! Sau này nhất định em sẽ trở thành nhà địa lí học nổi tiếng đấy. Lời cô giáo khiến Gia Minh sung sướng quá!

Trịnh Xuân Hoa

Dựa vào nội dung bài đọc thầm: **“Nhà địa lí học”,** khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (các câu 1, 2, 5, 6, 7, 8)

1. **Mẹ Minh Gia rất vui khi chuẩn bị bữa ăn tối vì:**
   1. Mẹ hãnh diện là người nấu ăn ngon.
   2. Minh Gia là một cậu bé nhanh nhẹn, thông minh.
   3. Mẹ vừa mua được món mà Minh Gia rất thích.
   4. Mẹ thấy Minh Gia chạy ngay lên phòng làm bài tập.
2. **Tại sao mẹ Minh Gia ngạc nhiên?**
   1. Minh Gia vẽ loằng ngoằng trên tờ giấy trắng.
   2. Minh Gia nằm bò ra để làm bài tập.
   3. Minh Gia vẽ bản đồ nhà mình.
   4. Minh Gia không chịu xuống nhà ăn cơm.
3. **Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô**

**Khi Minh Gia đem tấm bản đồ đến lớp, cô giáo nói gì?**

Tấm bản đồ em vẽ rất đẹp.

Cô muốn mua một tấm bản đồ nhà em.

Thật tuyệt! Sau này nhất định em sẽ trở thành nhà địa lí học nổi tiếng. Cô giáo yêu cầu Minh Gia vẽ bản đồ của nhà cô.

1. **Đánh dấu X vào ô trước câu trả lời đúng. Minh Gia là cậu bé như thế nào**

Vui tính, tinh nghịch, biết vâng lời bố mẹ. Thông minh, thích vẽ, thích đi du lịch.

Thông minh, thích tìm tòi khám phá. Thích được cô giáo và ba mẹ khen.

1. **Dòng nào dưới đây gồm các từ cùng nghĩa với từ “dũng cảm”**
   1. Can đảm, gan dạ, gan góc, hiếu thảo
   2. Can đảm, gan dạ, anh hùng, dũng sĩ
   3. Can đảm, tháo vác, gan dạ, gan góc
   4. Can đảm, gan dạ, gan góc, gan lì
2. **Trong các câu tục ngữ, thành ngữ dưới đây. Câu nào nói đến “trẻ em”:**
   1. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
   2. Nước chảy đá mòn.
   3. Môi hở, răng lạnh.
   4. Con có mẹ như măng ấp bẹ.
3. **Trong hai câu sau: *“Một cô gái gầy và thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Chỉ vì cô bé ấy lúc nào cũng mặc mỗi một bộ quần áo vừa bẩn vừa cũ, lại rộng nữa.”* được liên kết với nhau bằng cách**
4. Thay thế từ ngữ
5. Dùng từ nối và thay thế từ ngữ
6. Thay thế và lặp lại từ ngữ
7. Dùng từ nối và lặp lại từ ngữ
8. **Dấu phẩy trong câu: *“Con đã đặt tên cho sáu con đường này rồi, là đường Nguyên Soái, đường Tướng Quân, đường Tổng Thống…”* có tác dụng gì?**
9. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ
10. Ngăn cách các vế trong câu ghép
11. Ngăn cách các từ cùng làm chủ ngữ
12. Ngăn cách các từ cùng làm vị ngữ
13. **Qua câu chuyện “Nhà địa lí học”, em rút ra được bài học gì cho bản thân?**

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................